TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **104**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 108/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn'', gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994;

2. Bà Huỳnh Thị Cẩm T1, sinh năm 1998;

Cùng địa chỉ: Số A T3, phường A1 (Phường U, Quận E cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 thật sự tự nguyện ly hôn. Quá trình chung sống giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 có 01 (Một) con chung tên Nguyễn Phúc Minh K, giới tính nam, sinh ngày 23/9/2021. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 thống nhất giao con chung trẻ Nguyễn Phúc Minh K cho cha là ông Nguyễn Hoàng Trung trực T2 chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Hoàng T không yêu cầu bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cùng khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 27 tháng 01 năm 2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 03 do Ủy ban nhân dân Phường U, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường A1, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 27/01/2021 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 (ngày 04 tháng 02 năm 2026).

- Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cùng thống nhất có 01 (Một) con chung tên Nguyễn Phúc Minh K, giới tính nam, sinh ngày 23/9/2021. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 thống nhất giao con chung trẻ Nguyễn Phúc Minh K cho cha là ông Nguyễn Hoàng Trung trực T2 chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Hoàng T không yêu cầu bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cùng thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 cùng thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình:

Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006981 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Thị Cẩm T1 đã đóng đủ lệ phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND Phường 5, Quận 5, Tp.HCM (Nay là UBND phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh) (Giấy Chứng nhận kết hôn số 03 ngày 27/01/2021);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích

TAND KHU VỰC 3

TY4040226.TL.QDBA
868